

(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày /01/2026 của UBND tỉnh Lai Châu)

[illegible]

STT	TÊN ĐƠN VỊ	TỔNG SỐ	TRONG ĐÓ:											
			CHI GIÁO DỤC - ĐÀO TẠO VÀ DAY NGHỀ	CHI KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ	CHI Y TẾ, DÂN SỐ VÀ GIA ĐÌNH	CHI VĂN HÓA THÔNG TIN	CHI PHÁT THANH, TRUYỀN HÌNH, THÔNG TẤN	CHI THỂ DỤC THỂ THAO	CHI BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG	CHI CÁC HOẠT ĐỘNG KINH TẾ	TRONG ĐÓ		CHI HOẠT ĐỘNG CỦA CƠ QUAN QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC, ĐẢNG, ĐOÀN THỂ	CHI BẢO ĐẢM XÃ HỘI
											CHI GIAO THÔNG	CHI NÔNG NGHIỆP, LÂM NGHIỆP, THỦY LỢI, THỦY SẢN		
17	UBND xã Bình Lư	3.272												
18	UBND xã Tả Lềng	178												
19	UBND xã Khun Há	119												
20	UBND phường Tân Phong	10.200												
21	UBND phường Đoàn Kết	16.575												
22	UBND xã Sin Suối Hồ	595												
23	UBND xã Phong Thổ	3.272												
24	UBND xã Sì Lở Lầu	59												
25	UBND xã Đào San	59												
26	UBND xã Khổng Lào	59												
27	UBND xã Tủa Sín Chải	59												
28	UBND xã Sin Hồ	1.100												
29	UBND xã Hồng Thu	29												
30	UBND xã Nậm Tăm	297												
31	UBND xã Pu Sam Cáp	59												
32	UBND xã Nậm Cuối	29												
33	UBND xã Nậm Mạ	29												
34	UBND xã Lê Lợi	119												
35	UBND xã Nậm Hàng	119												
36	UBND xã Mường Mô	595												
37	UBND xã Hua Bum	59												
38	UBND xã Pa Tần	9.520												
39	UBND xã Bum Nưa	178												
40	UBND xã Bum Tở	15.470												
41	UBND xã Mường Tè	178												
42	UBND xã Thu Lũm	29												
43	UBND xã Pa Ủ	29												
44	UBND xã Mù Cả	29												
45	UBND xã Tà Tổng	29												
46	Phân bổ chi tiết sau	341.889								-				

[illegible]